

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THẮT
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2021/HS-ST

Ngày: 30/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT, THÀNH PHỐ HÀ NỘI.**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Ninh

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Khuất Thị Khuyên – Nghề nghiệp: Cán bộ.

Nơi công tác: Liên đoàn lao động, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

+ Ông Cấn Xuân Lĩnh – Nghề nghiệp: Giáo viên;

Nơi công tác: Trường trung học phổ thông Hai Bà Trưng, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Sáng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hồng Công - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 70/2021/TLST-HS ngày 06 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 84/2021/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Cấn Quang Tr (Tên gọi khác: Không), sinh năm 2002, tại huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nơi cư trú: Thôn N T, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cấn Văn T và bà Đỗ Thị Ng; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/3/2021 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam số 1, Công an Thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại: Cháu Cấn Công M, sinh ngày 02/11/2004 (có mặt)

Người đại diện hợp pháp của cháu M là anh Cấn Văn S, sinh năm 1982 và chị Cấn Thị S, sinh năm 1982 - Bố mẹ đẻ (có mặt)

Nơi cư trú: Thôn N T, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại:

Ông Nguyễn Văn Nguyên – Luật sư Công ty Luật TNHH Hưng Nguyên
– Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (có mặt).

Địa chỉ: Số 14N2, ngõ 90 đường Nguyễn Tuân, phường Thanh Xuân Tr,
quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

- Anh Phùng Đình Ch, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Ng Th, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Cấn Văn Tr, sinh năm 2001 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N T, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N T, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội.

- Cháu Hoàng Thị Th, sinh ngày 17/10/2006 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã L Ph, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

- Cháu Hoàng Thị D, sinh ngày 03/3/2005 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn L, xã Liêm Ph, huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Người giám hộ cho cháu Th và cháu D là bà Nguyễn Thị Bích V –
Chuyên viên Hội Liên hiệp phụ nữ huyện Thạch Thất (vắng mặt).

- Anh Nguyễn Tiến X, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn N T, xã P K, huyện Thạch Thất, TP. Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung
vụ án được tóm tắt như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng tháng 10/2020, Cấn Quang Tr cho Cấn Công M vay
số tiền 3.000.000 đồng (Ba triệu đồng) và hẹn 10 ngày sau sẽ trả. Đến hẹn Tr
nhiều lần gọi điện hỏi nợ nhưng M xin khất nợ, sau đó tắt máy.

Khoảng 20 giờ 30 phút, ngày 22/11/2020, Cấn Quang Tr đến và ngồi chơi
tại quầy thu ngân của quán Internet “Tám Gaming” tại thôn Phú Tân, thị trấn Liên
Quan, huyện Thạch Thất do anh Cấn Văn Thành làm chủ, sau đó thấy Cấn Công
M đến và ngồi trên yên xe máy trước cửa quán Internet “Tám Gaming” cách Tr
khoảng 06 mét. Do bức tức việc M nợ tiền không trả, Tr dùng tay phải cầm 01
điếu cày B tre màu đen (bên ngoài có dán kín băng dính đen), kích thước dài
khoảng 60 cm, đường kính 05 cm đang để trong xô nhựa, sát quầy thu ngân của
quán Internet ném 01 phát về phía người M và trúng đầu M. Sau đó Tr đi về phía
M nói: “Tiền của tao đâu, sao mày không trả”, M trả lời: “Mấy hôm nữa tao trả”.
Sau đó Phùng Đình Ch, Cấn Văn Thành chủ quán và một số khách đang có mặt ở
quán Internet chạy ra đỡ anh M dậy. Do thấy đầu M bị chảy nhiều máu nên Tr sợ
và đi về nhà, còn M được mọi người đưa đến Bệnh viện đa khoa huyện Thạch

Thất cấp cứu, sau đó M được chuyển đến Bệnh viện hữu nghị Việt Đức, Bệnh viện Bông Quốc gia, Bệnh viện quân y 105 để điều trị.

Hậu quả: Anh Cán Công M bị rách phần mềm vùng thái dương đỉnh phải kích thước 4,5 cm, sâu 1,5 – 2 cm, gãy lún xương sọ vùng thái dương đỉnh phải, chảy máu mô não vùng thái dương đỉnh phải.

Tại bản kết luận giám định số: 139/C09-TT1, ngày 12/01/2021 của Viện khoa học hình sự - BCA, kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cán Công M tại thời điểm giám định tối thiểu là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm).

Tại bản kết luận giám định số: 2386/C09-TT1, ngày 07/5/2021 của Viện khoa học hình sự - BCA, kết luận tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Cán Công M tại thời điểm giám định bổ sung là: 84% (Tám mươi tư phần trăm).

Cơ chế hình thành thương tích của Cán Công M do vật tày gây ra.

Vụ thứ hai: Khoảng 18 giờ ngày 18/3/2021, Cán Quang Tr rủ bạn là Cán Văn Tr đi hát và sử dụng ma túy, Tr đồng ý. Tr điều khiển xe mô tô BKS: 30Y4 – 4333 chở Tr và Tr bảo đi đến “Quán hát cho nhau nghe 268” thuộc thôn Kim Bông, xã Tân Xã, huyện Thạch Thất, do anh Nguyễn Tiến X làm chủ. Tr và Tr được X và Nguyễn Tuyết Trinh là quản lý bố trí phòng hát số 01 và hai nhân viên nữ là Hoàng Thị D và Hoàng Thị Th vào phục vụ. Sau đó Tr ra ngoài gọi điện thoại cho người đàn ông tên “sói” sử dụng số điện thoại: 0961403307 để mua ma túy “ketamine” và bốn viên ma túy “kẹo” với số tiền 5.000.000đ (Năm triệu đồng). Sau khi mua được ma túy Tr mang ma túy vào phòng hát rồi uống một viên ma túy kẹo, số ma túy còn lại để lên bàn bảo “anh em sử dụng đi” đồng thời đưa cho D và Th chung nhau 01 viên ma túy kẹo bảo “chơi đi các em”, Tr sử dụng 01 viên, tiếp đến Tr ra ngoài đến giá để bát đĩa lấy đĩa sứ và thẻ nhựa sim điện thoại vào phòng số 1 để “xào Ke” (sử dụng ma túy ketamine). Thấy chất lượng âm thanh không tốt nên Tr bảo tất cả mọi người chuyển sang phòng hát số 03. Tr tiếp tục gọi điện rủ Phùng Đình Ch đến hát và sử dụng ma túy. Tr đổ ma túy Ketamine ra đĩa sứ và dùng thẻ nhựa sim điện thoại “xào” lên rồi chia thành từng luống nhỏ trên đĩa, tiếp đến đưa cho Tr tờ tiền mệnh giá 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) của Tr để Tr cuốn thành ống để cùng nhau hít ma túy. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày Ch cùng Nguyễn Văn B đến và gọi thêm nhân viên của quán là Lương Thị Lợi vào phòng 03, Tr mời “mọi người chơi đi” (nghĩa là sử dụng ma túy) Ch và B mỗi người sử dụng nửa viên ma túy kẹo và sử dụng ma túy ketamine, ngồi nghe nhạc. Sau khi mọi người không ai sử dụng ma túy nữa thì Ch cho số ma túy trên đĩa vào túi nilon gói lại cho vào ví rồi đút vào túi quần của mình. Khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày, Cán Quang Tr cùng Cán Văn Tr,

Phùng Đình Ch, Nguyễn Văn B, Hoàng Thị D, Hoàng Thị Th, Lương Thị Lợi đang hát và sử dụng ma túy thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ.

Tang vật thu giữ:

- Thu trên mặt bàn phòng hát số 3 gồm: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30 cm, trên bề mặt có bấm dính tinh thể màu trắng; 01 (một) thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ được cuộn thành hình trụ tròn; niêm phong ký hiệu mẫu A1;

- Thu giữ trong ví da màu nâu tại túi quần bên phải của Phùng Đình Ch 01 (một) gói ni lông (không xác định kích thước bên trong chứa tinh thể màu trắng), niêm phong ký hiệu mẫu A2.

- 01 ĐTTĐ iphone, màu xám, số EID: 8904903200600888200110471198081, bên trong có sim thẻ bao số 0968.622.002, thu giữ của Cấn Quang Tr.

- 01 ĐTTĐ nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số xe-ri: 354569052052236, bên trong có sim thuê bao số 033.495.2002, thu giữ của Phùng Đình Ch.

- Bản kết luận giám định số 2378/KLGD-PC09 ngày 26/3/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Niêm phong ký hiệu A1 gồm: 01(một) đĩa sứ màu trắng đường kính 30cm, 01 thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G và 01 tờ tiền mệnh giá 50.000VNĐ được cuộn thành hình trụ tròn đều có dính ma túy Ketamine. Niêm phong ký hiệu mẫu A2 gồm: Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng: 0,211 gram.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật; xử lý vật chứng:

- 02 (hai) đoạn video do chủ quán internet Cấn Văn Thành cung cấp từ điện thoại của Cấn Văn Thành quay lại từ hình ảnh camera quán internet của anh Thành ở thôn Phú Tân, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất – Hà Nội, vật chứng được bảo quản và chuyển theo hồ sơ.

- Đối với chiếc điều cày bằng tre màu đen (bên ngoài có dán kín băng dính đen), kích thước dài khoảng 60 cm, đường kính 05 cm, mà Cấn Quang Tr sử dụng để ném gây thương tích cho Cấn Công M ngày 22/11/2020 tại thôn Phú Tân, thị trấn Liên Quan, huyện Thạch Thất, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được.

- 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30 cm, 01 (một) thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G và 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ được cuộn thành hình trụ tròn; một phong bì chứa ma túy hoàn lại sau giám định;

- 01 ĐTTĐ iphone, màu xám, số EID: 8904903200600888200110471198081, bên trong có sim thẻ bao số

0968.622.002, thu giữ của Cấn Quang Tr; 01 ĐTDĐ nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số se-ri: 354569052052236, bên trong có sim thuê bao số 033.495.2002, thu giữ của Phùng Đình Ch; được bảo quản tại kho vật chứng CQĐT Công an huyện Thạch Thất – Hà Nội.

- Đối với xe mô tô BKS 30Y4 – 4333, nhãn hiệu HONDA do Cấn Văn Tr điều khiển là tài sản của bà Cấn Thị Đào, SN: 1970, trú tại: P K – Thạch Thất (mẹ đẻ Cấn Văn Tr). Ngày 18/3/2021, Tr mượn xe của bà Đào, bà Đào không biết Tr sử dụng xe vào việc đi sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó CQĐT không thu giữ xe mô tô trên mà trả lại cho chủ sở hữu là bà Cấn Thị Đào.

Về dân sự: Ở giai đoạn điều tra, gia đình bị hại Cấn Công M yêu cầu Cấn Quang Tr bồi thường thiệt hại cho M và gia đình M số tiền là 1.047.000.000 đồng. Bao gồm: Tiền viện phí, thuốc điều trị là: 260.000.000 đồng; tiền công chăm sóc, ăn ở, đi lại của người nhà trong quá trình M điều trị tại Bệnh viện là: 102.000.000 đồng; tiền chi phí mua các đồ dùng cá nhân, sữa cho M là 120.000.000 đồng; tiền bồi thường thu nhập cho gia đình của M là: 187.000.000 đồng; tiền chi phí mua đồ ăn cho M là: 28.000.000 đồng; tiền bồi thường thiệt hại về tinh thần cho cả gia đình M là: 100.000.000 đồng; tiền bồi thường, chăm sóc cho đến khi M bình phục là: 250.000.000 đồng. Bị cáo Cấn Quang Tr và gia đình đã bồi thường cho gia đình bị hại tổng số tiền: 200.000.000 đồng.

Ngày 21/9/2021, gia đình bị cáo Tr đã và người đại diện pháp của bị hại là ông Cấn Văn Sự, bà Cấn Thị Sang đã hòa giải và thỏa thuận tổng mức bồi thường thiệt hại là 550.000.000đ, ông Sự, bà Sang đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại đồng thời có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đối với chiếc điều cày Cấn Quang Tr sử dụng để đánh gây thương tích cho Cấn Công M là của Nguyễn Văn N – sinh năm 2003 trú tại thôn Hòa Bình, xã Dị Nậu, huyện Thạch Thất – Hà Nội, Nam thỉnh thoảng đến quán của anh Thành chơi và có mang theo chiếc điều cày đến quán để hút được khoảng 04 tháng trước khi xảy ra vụ việc nêu trên, anh Nam không yêu cầu bồi thường dân sự về chiếc điều cày nêu trên.

Các tình tiết khác của vụ án:

- Quá trình điều tra xác định Cấn Công M còn vay của Phùng Đình Ch số tiền 5.000.000 đồng lãi suất 5000 đồng/01 triệu/01 ngày không thể chấp, cầm cố. Quá trình vay tiền M đã trả cho Ch tổng số tiền lãi là 2.250.000 đồng. Do Ch chưa có tiền án và chưa bị xử phạt hành chính về hành vi này, đồng thời số tiền thu lời bất chính dưới 30 triệu đồng nên CQĐT Công an huyện không xem

xét trách nhiệm hình sự về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” đối với Phùng Đình Ch.

- Đối với người đàn ông tên “sói” sử dụng số điện thoại 096.140.3307 để trao đổi, thỏa thuận bán ma túy cho Cần Quang Tr. Qua xác M chủ thông tin thuê bao trên đứng tên Hoàng Tiến Thảo – sinh năm 1998, trú tại: xã Phú Cát, huyện Quốc Oai – TP Hà Nội. Công an xã Phú Cát cung cấp không có con người tên Hoàng Tiến Thảo cư trú và sinh sống trên địa bàn xã. Do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ xác minh làm rõ trong vụ án này.

- Đối với Phùng Đình Ch có hành vi tàng trữ một gói ma túy loại Ketamine, khối lượng 0,211 gram để sử dụng. Phùng Đình Ch chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến ma túy nên CQĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt vi phạm hành chính đối với Phùng Đình Ch về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Đối với Cần Văn Tr là người đi hát cùng Cần Quang Tr, Tr không có hứa hẹn, thỏa thuận gì với Tr về việc mua ma túy để sử dụng và cũng không thỏa thuận gọi các nhân viên của quán hát vào để sử dụng ma túy, nên CQĐT không truy cứu trách nhiệm hình sự mà xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với Nguyễn Văn B, Phùng Đình Ch, Hoàng Thị D và Hoàng Thị Th là những người có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Thạch Thất đã xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Đối với Nguyễn Tiến X và Nguyễn Tuyết Trinh là chủ quán và quản lý quán “hát cho nhau nghe 268” không biết việc Cần Quang Tr sử dụng phòng hát để sử dụng trái phép chất ma túy nên CQĐT không xem xét xử lý về hình sự. Ngoài ra Nguyễn Tiến X còn có các hành vi phạm “kinh doanh hoạt động karaoke không có giấy phép kinh doanh hoặc không đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền trước khi kinh doanh” và “không thực hiện quyết định áp dụng hạn chế tập Tr đông người hoặc tạm đình chỉ hoạt động kinh doanh, dịch vụ tại nơi công cộng” vào thời điểm dịch diễn ra dịch Covid 19, ngày 29/4/2021 UBND huyện Thạch Thất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với hai hành vi trên.

Tại Bản Cáo trạng số 72/CT-VKS ngày 04/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Cần Quang Tr về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm d khoản 4 Điều 134 và tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo điểm b, c khoản 2 Điều 255 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo, sau khi phân tích đánh giá hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 của BLHS bị cáo xử phạt Cấn Quang Tr từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS xử phạt bị cáo Cấn Quang Tr từ 7 năm 6 tháng đến 8 năm tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của BLHS tổng hợp hình phạt theo quy định.

Về xử lý vật chứng:

01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30 cm, 01 (một) thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G, 01 (một) phong bì chứa ma túy hoàn lại sau giám định là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ được cuộn thành hình trụ tròn, 01 (một) ĐTTĐ iphone, màu xám, số EID: 8904903200600888200110471198081, bên trong có sim thẻ bao số 0968.622.002, thu giữ của Cấn Quang Tr; 01 (một) ĐTTĐ nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số se-ri: 354569052052236, bên trong có sim thuê bao số 033.495.2002, thu giữ của Phùng Đình Ch là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS năm 2015.

Tại phiên tòa, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội có tính chất côn đồ” đối với bị cáo để tuyên mức hình phạt phù hợp với hành vi và hậu quả của bị cáo đã gây ra.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thạch Thất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội: Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của những người làm chứng, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, phù hợp với tang vật thu giữ được. Do đó Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 22/11/2020, Cấn Quang Tr sử dụng điều cày bằng tre là dụng cụ được quy định là hung khí nguy hiểm, gây thương tích cho cháu Cấn Công M gây tổn hại 84% sức khỏe. Ngày 18/3/2021, Cấn Quang Tr tiếp tục mua ma túy đem vào phòng hát để cho 06 người khác cùng sử dụng ma túy trong đó có 02 người trong độ tuổi từ 13 đến dưới 18 tuổi.

Với các hành vi trên của bị cáo đã thực hiện thì bị cáo đã phạm vào tội **Cố ý gây thương tích** được quy định tại điểm d khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015.

Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về các tội danh nêu trên là hoàn toàn chính xác và đúng pháp luật.

Các hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của công dân được pháp luật bảo vệ, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an của địa phương, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất ma túy ở tất cả các khâu nên cần có hành phạt nghiêm khắc nhằm răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung và nhằm giáo dục bị cáo nói riêng.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX áp dụng thêm tình tiết tăng nặng “Phạm tội có tính chất côn đồ”, HĐXX xét thấy: côn đồ được hiểu là hành động của những người coi thường pháp luật, luôn luôn phá rối trật tự trị an, sẵn sàng dùng vũ lực và thích (hay) dùng vũ lực để uy hiếp người khác phải khuất phục mình, vô cớ hoặc chỉ vì một duyên cớ nhỏ nhặt là đâm chém, thậm chí giết người. Tuy nhiên, hành vi phạm tội của bị cáo Tr xuất phát từ một phần lỗi của cháu M là M nợ tiền Tr không trả và thậm chí khi bị hỏi nợ nhiều lần cháu M còn tắt máy, gây bức xúc cho bị cáo. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo không có tính chất côn đồ. Đề nghị của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp bị hại là không có cơ sở nên không được HĐXX chấp nhận. HĐXX xác định bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường thiệt hại nên bị

cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015.

Người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Căn cứ vào tính chất mức độ các hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã được viện dẫn, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Cấn Quang Tr phạm hai tội rất nghiêm trọng nên cần phải áp dụng hình phạt tù cách ly xã hội đối với bị cáo một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, thực hiện hành vi phạm tội khi tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ bồng bột, nông cạn nên HĐXX xét thấy cần áp dụng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt của tội Cố ý gây thương tích và trên mức khởi điểm của tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy để bị cáo có cơ hội sớm được trở về với xã hội và thể hiện được chính sách khoan hồng của pháp luật Việt Nam.

Về dân sự:

Ngày 21/9/2021, gia đình bị cáo Tr đã và người đại diện pháp của bị hại là ông Cấn Văn Sự, bà Cấn Thị Sang đã hòa giải và thỏa thuận tổng mức bồi thường thiệt hại là 550.000.000đ, ông Sự, bà Sang đã nhận đủ tiền bồi thường thiệt hại đồng thời có đơn đề nghị rút toàn bộ yêu cầu bồi thường thiệt hại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên HĐXX không xem xét.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo có chưa có công việc ổn định, hoàn cảnh khó khăn nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30 cm, 01 (một) thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G, 01 (một) phong bì chứa ma túy hoàn lại sau giám định là công cụ phương tiện phạm tội cần tịch thu tiêu hủy; 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ được cuốn thành hình trụ tròn, 01 (một) ĐTTĐ iphone, màu xám, số EID: 8904903200600888200110471198081, bên trong có sim thẻ bao số 0968.622.002, thu giữ của Cấn Quang Tr; 01 (một) ĐTĐĐ nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số se-ri: 354569052052236, bên trong có sim thuê bao số 033.495.2002, thu giữ của Phùng Đình Ch là công cụ dùng vào việc phạm tội cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước theo quy định tại Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 47 BLHS năm 2015.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố các bị cáo Cấn Quang Tr phạm tội “Cố ý gây thương tích” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm d khoản 4 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54; Điều 38 của BLHS 2015 bị cáo xử phạt Cấn Quang Tr 05 (năm) năm tù về tội Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 xử phạt bị cáo Cấn Quang Tr 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 của BLHS 2015, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của cả hai tội là 12 (mười hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/3/2021.

2. Về dân sự: Bị cáo đã thực hiện xong nghĩa vụ bồi thường thiệt hại.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS năm 2015.

- Tịch thu tiêu hủy 01 đĩa sứ màu trắng, đường kính 30 cm, 01 (một) thẻ cứng sim điện thoại màu xanh, trên bề mặt in chữ 4G, 01 (một) phong bì chứa ma túy hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu phát mại sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) ĐTTĐ iphone, màu xám, số EID: 8904903200600888200110471198081, bên trong có sim thẻ bao số 0968.622.002, thu giữ của Cấn Quang Tr; 01 (một) ĐTTĐ nhãn hiệu NOKIA, màu đen, số se-ri: 354569052052236, bên trong có sim thuê bao số 033.495.2002, thu giữ của Phùng Đình Ch.

Theo biên bản giao nhận tài sản, tang vật số 17/2021/THA ngày 20/9/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thất.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) tờ tiền mệnh giá 50.000đ, theo Ủy nhiệm chi ngày 28/9/2021 tại Kho bạc nhà nước huyện Thạch Thất.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội buộc bị cáo Cấn Quang Tr phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng Điều 331, Điều 332 Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và

đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần Bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Công an huyện Thạch Thất
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục THA dân sự huyện Thạch Thất;
- TAND thành phố Hà Nội;
- UBND xã P K, huyện Thạch Thất;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Tạ Thị Ninh